

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC TH 9T NĂM 2017	DỰ TOÁN NĂM 2018	SO SÁNH (1) (%)
		(năm hiện hành)	(năm hiện hành)		
A	B	1	2	3	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	170	122	170	100
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	170	122	170	100
1	Thu NSDP được hưởng 100%	170	122	170	100
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia				
II	Thu bổ sung từ NSTW				
1	Thu bổ sung cân đối				
2	Thu bổ sung có mục tiêu				
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính				
IV	Thu kết dư				
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NSDP	3.528	2.785	3.970	
I	Tổng chi cân đối NSDP	3.528	2.785	3.970	
1	Chi đầu tư phát triển				
2	Chi thường xuyên	3.528	2.785	3.970	
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay				
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính				
5	Dự phòng ngân sách				
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương				
II	Chi các chương trình mục tiêu		0		
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ				
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP				
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP				
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc				
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh				
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP		0		
1	Vay để bù đắp bội chi				
2	Vay để trả nợ gốc				

Ghi chú:

(1) Đối với các chỉ tiêu thu NSDP, so sánh dự toán năm sau với ước thực hiện năm hiện hành. Đối với các chỉ tiêu chi NSDP, so sánh dự toán năm sau với dự toán năm hiện hành;

LẬP BIỂU

NGUYỄN THỊ HUỲNH DUYÊN

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2017

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC TH NĂM 2017	DỰ TOÁN NĂM 2018	SO SÁNH (1) (%)
A	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH				
I	Nguồn thu ngân sách	170	170	170	100
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	170	170	170	100
2	Thu bổ sung từ NSTW				
-	Thu bổ sung cân đối				
-	Thu bổ sung có mục tiêu				
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính				
4	Thu kết dư				
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		0		
II	Chi ngân sách	3.528	3.528	3.970	112,5
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	3.528	3.528	3.970	112,5
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện				
-	Chi bổ sung cân đối				
-	Chi bổ sung có mục tiêu				
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
III	Bội chi NSDP/Bội thu NSDP				
B	NGÂN SÁCH HUYỆN				
I	Nguồn thu ngân sách				
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp				
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh				
-	Thu bổ sung cân đối				
-	Thu bổ sung có mục tiêu				

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC TH NĂM 2017	DỰ TOÁN NĂM 2018	SO SÁNH (1) (%)
3	Thu kết dư				
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
II	Chi ngân sách				
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện				
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã				
-	Chi bổ sung cân đối				
-	Chi bổ sung có mục tiêu				
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				

Ghi chú:

(1) Đối với các chỉ tiêu thu, so sánh dự toán năm sau với ước thực hiện năm hiện hành. Đối với các chỉ tiêu chi, so sánh dự toán năm sau với dự toán năm hiện hành;

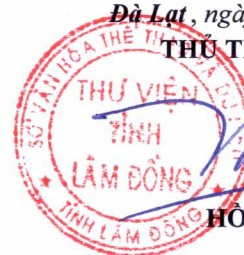
LẬP BIỂU



NGUYỄN THỊ HUỲNH DUYÊN

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ




HỒ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2017
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
	TỔNG SỐ CHI NSDP	
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH HUYỆN	
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC	3528
	Trong đó:	
I	Chi đầu tư phát triển	
1	Chi đầu tư cho các dự án	
	Trong đó:	
1,1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
1,2	Chi khoa học và công nghệ	
1,3	Chi y tế, dân số và gia đình	
1,4	Chi văn hóa thông tin	
1,5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
1,6	Chi thể dục thể thao	
1,7	Chi bảo vệ môi trường	
1,8	Chi các hoạt động kinh tế	
1,9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	
1,1	Chi bảo đảm xã hội	
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật	
3	Chi đầu tư phát triển khác	
II	Chi thường xuyên	3.528
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
2	Chi khoa học và công nghệ	
3	Chi y tế, dân số và gia đình	
4	Chi văn hóa thông tin	3.528
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
6	Chi thể dục thể thao	
7	Chi bảo vệ môi trường	
8	Chi các hoạt động kinh tế	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	
10	Chi bảo đảm xã hội	
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	
V	Dự phòng ngân sách	
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên



HỒ THANH HÀ

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	
1	Thu NSDP được hưởng 100%	
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	
II	Thu bổ sung từ NSTW	
1	Thu bổ sung cân đối	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	
IV	Thu kết dư	
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
B	TỔNG CHI NSDP	
I	Tổng chi cân đối NSDP	3.528
1	Chi đầu tư phát triển	
2	Chi thường xuyên	3.528
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	
5	Dự phòng ngân sách	
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
II	Chi các chương trình mục tiêu	
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	
C	BỘI CHI NSDP/ BỘI THU NSDP	
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	
1	Vay để bù đắp bội chi	
2	Vay để trả nợ gốc	

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2017
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
	TỔNG CHI NSDP	3.528
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH HUYỆN	
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC	3.528
	Trong đó:	
I	Chi đầu tư phát triển	
1	Chi đầu tư cho các dự án	
	Trong đó:	
1,1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
1,2	Chi khoa học và công nghệ	
1,3	Chi y tế, dân số và gia đình	
1,4	Chi văn hóa thông tin	
1,5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
1,6	Chi thể dục thể thao	
1,7	Chi bảo vệ môi trường	
1,8	Chi các hoạt động kinh tế	
1,9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	
1,1	Chi bảo đảm xã hội	
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật	
3	Chi đầu tư phát triển khác	
II	Chi thường xuyên	3.528
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
2	Chi khoa học và công nghệ	
3	Chi y tế, dân số và gia đình	
4	Chi văn hóa thông tin	3.528
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
6	Chi thể dục thể thao	
7	Chi bảo vệ môi trường	
8	Chi các hoạt động kinh tế	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	
10	Chi bảo đảm xã hội	
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	
V	Dự phòng ngân sách	
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2017

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC THỰC HIỆN 09 THÁNG NĂM 2017	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN	
				DỰ TOÁN NĂM 2017	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NSDP				
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	3.528	2.758	78,17	
I	Chi đầu tư phát triển				
1	Chi đầu tư cho các dự án				
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật				
3	Chi đầu tư phát triển khác				
III	Chi thường xuyên	3.528	2.758	78,17	
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề				
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	3.528	2.758	78,17	
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình				
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp kinh tế				
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể				
10	Chi bảo đảm xã hội				
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay				
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính				
V	Dự phòng ngân sách				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP				
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

LẬP BIỂU

Nguyễn thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2017

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Triệu đồng

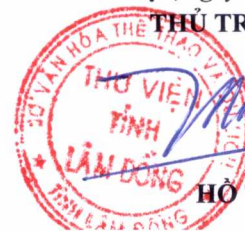
STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
	TỔNG CHI NSDP	3.528	3.528	100
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH HUYỆN			
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC	3.528	3.528	100
	Trong đó:			
I	Chi đầu tư phát triển			
1	Chi đầu tư cho các dự án			
	Trong đó:			
1,1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề			
1,2	Chi khoa học và công nghệ			
1,3	Chi y tế, dân số và gia đình			
1,4	Chi văn hóa thông tin			
1,5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn			
1,6	Chi thể dục thể thao			
1,7	Chi bảo vệ môi trường			
1,8	Chi các hoạt động kinh tế			
1,9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể			
1,1	Chi bảo đảm xã hội			
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật			
3	Chi đầu tư phát triển khác			
II	Chi thường xuyên	3.528	3.528	100
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề			
2	Chi khoa học và công nghệ			
3	Chi y tế, dân số và gia đình			
4	Chi văn hóa thông tin	3.528	3.528	100
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn			
6	Chi thể dục thể thao			
7	Chi bảo vệ môi trường			
8	Chi các hoạt động kinh tế			
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể			
10	Chi bảo đảm xã hội			
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay			
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính			
V	Dự phòng ngân sách			
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU			

LẬP BIỂU

NGUYỄN THỊ HUỲNH DUYÊN

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC NĂM 2017
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	DỰ TOÁN 2017			QUYẾT TOÁN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2017								SỐ SANH (%)			
		TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)	CHI THƯỜNG XUYÊN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)	TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)	CHI THƯỜNG XUYÊN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH	CHI CHƯƠNG TRÌNH MTQG			CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU	TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)	CHI THƯỜNG XUYÊN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MTQG)
										TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	CHI THƯỜNG XUYÊN				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=4/1	14=5/2	15
	TỔNG SỐ	3.528		3.528	2.758		2.758							78,17		78,17
I	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	3.528		3.528	2.758		2.758							78,17		78,17
1	THƯ VIỆN TỈNH	3.528		3.528	2.758		2.758							78,17		78,17
2	Tổ chức B															
...	...															
II	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY															
III	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH															
IV	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH															
V	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG															
VI	CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH HUYỆN															
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU															

LẬP BIỂU

NGUYỄN THỊ HUỖNH DUYÊN

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

HỒ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM...

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ											CHI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐỊA PHƯƠNG, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ	CHI BẢO ĐẢM XÃ HỘI
			CHI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	CHI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CHI Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	CHI VĂN HÓA THÔNG TIN	CHI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH, THÔNG TẤN	CHI THỂ DỤC THỂ THAO	CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	CHI CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	TRONG ĐÓ				
											CHI GIAO THÔNG	CHI NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
	TỔNG SỐ	3.528				3.528									
1	THƯ VIỆN TỈNH LÂM ĐỒNG	3.528				3.528									
2	Tổ chức B														
...	...														

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC NĂM 2017

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KẾ CHUÔNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA)	CHI THƯỜNG XUYÊN (KHÔNG KẾ CHUÔNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA)	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG	CHI CHƯƠNG TRÌNH MTQG			CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU
									TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	CHI THƯỜNG XUYÊN	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ	3.528		3.528								
I	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	3.528		3.528								
1	thư viện tỉnh lâm đồng	3.528		3.528								
2	Tổ chức B											
...	...											
II	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY											
III	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH											
IV	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH											
V	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG											
VI	CHI BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH HUYỆN											
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU											

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC NĂM 2017

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KÈ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA)	CHI THƯỜNG XUYÊN (KHÔNG KÈ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA)	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG	CHI CHƯƠNG TRÌNH MTQG			CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU
									TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	CHI THƯỜNG XUYÊN	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ	3.528		3.528								
I	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	3.528		3.528								
1	THƯ VIỆN TỈNH	3.528		3.528								
2	Tổ chức B											
...	...											
II	CHI TRẢ NỢ LÃI CÁC KHOẢN DO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VAY											
III	CHI BỔ SUNG QUỸ DỰ TRỮ TÀI CHÍNH											
IV	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH											
V	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG											
VI	CHI BỔ SUNG CỘ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH HUYỆN											
VII	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU											

LẬP BIỂU

NGUYỄN THỊ HUỖNH DUYÊN

Đã Lật, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỌ THANH HÀ

DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP TỈNH CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2017
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TRONG ĐO											CHI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐỊA PHƯƠNG, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ	CHI BẢO ĐẢM XÃ HỘI
			CHI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	CHI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CHI Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	CHI VĂN HÓA THÔNG TIN	CHI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH, THÔNG TẤN	CHI THỂ DỤC THỂ THAO	CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	CHI CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	TRONG ĐÓ				
											CHI GIAO THÔNG	CHI NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
	TỔNG SỐ	3.528				3.528									
1	Thư viện tỉnh Lâm Đồng	3.528				3.528									
2	Tổ chức B														
...	...														

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Huỳnh Duyên

Đà Lạt, ngày 14 tháng 10 năm 2017

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HỒ THANH HÀ